

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO NĂM 2009**  
**KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO NĂM 2010**  
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Do tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, thời tiết năm 2009 vẫn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ tới sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân. Song dưới sự lãnh đạo tập trung của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân Thành phố, sự nỗ lực cố gắng của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các ngành, đoàn thể từ Thành phố, đến cơ sở đã chủ động triển khai và thực hiện công tác phòng, chống lụt, bão, úng ngập trên địa bàn Thành phố với tinh thần chủ động, tích cực và đã thu được những kết quả như sau:

**PHẦN I**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO NĂM 2009**

**I. Tình hình mưa, bão, úng ngập trên địa bàn Thành phố năm 2009**

Năm 2009, thời tiết khí tượng thủy văn trên địa bàn Thành phố nhìn chung diễn ra tương đối thuận. Mưa, bão, lũ không lớn; lượng mưa khá đều trong mùa, ảnh hưởng của mưa bão cũng không lớn.

**1. Về mưa, bão và úng ngập**

Có 11 cơn bão và 3 ATNĐ hoạt động trên biển Đông; trong đó có 7 cơn bão ảnh hưởng đến nước ta; hai cơn bão số 4 và số 5 đã gây mưa lớn trên địa bàn Thành phố.

Tổng lượng mưa trung bình trên địa bàn là hơn 1400mm; thấp hơn TBNN là 230mm (nơi có lượng mưa lớn nhất là Láng: 1612mm; nơi có lượng mưa thấp nhất là Ba Vì: 1244mm).

Trận mưa đầu mùa vào ngày 08/5 đã gây ra úng ngập cục bộ một số điểm trên các tuyến phố ở khu vực nội thành. Đợt mưa lớn tập trung từ ngày 13/7 đến ngày 20/7 do ảnh hưởng liên tiếp của hai cơn bão số 4 và số 5 (với lượng mưa trung bình là 265mm) gây ngập úng 9.494 ha diện tích lúa mới cấy và gây ngập úng một số tuyến đường phố trong thời gian ngắn.

**2. Về lũ trên các sông và hồ chứa**

Năm 2009 lũ trên các triền sông thuộc Thành phố đều ở mức thấp hơn TBNN:

- Trên sông Hồng xuất hiện đỉnh lũ ở mức xấp xỉ báo động số I vào ngày 8/7 (Báo động I là 9.50 m tại Hà Nội).

- Trên sông Cầu, sông Cà Lồ, sông Đáy mức nước đều thấp hơn báo động số I.

- Mức nước trên sông Tích (tại Vĩnh Phúc), sông Nhuệ (tại Đồng Quan) đạt báo động số I vào ngày 19/7.

- Mức nước tại các Hồ chứa đều ở mức thấp hơn TBNN.

## **II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ PCLB năm 2009**

### ***1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, HDND và UBND Thành phố***

Thành ủy, HDND và UBND Thành phố tập trung chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã, các sở, ban ngành Thành phố kiện toàn Ban chỉ huy và xây dựng phương án PCLB, kiểm tra và chuẩn bị đầy đủ về lực lượng, vật tư, cơ sở vật chất và trang thiết bị sẵn sàng ứng phó khi có mưa, bão, lũ, úng xảy ra. Ban Tuyên giáo Thành ủy đã phối hợp với Ban chỉ huy PCLBU Thành phố tổ chức Họp báo và Hội nghị tuyên truyền viên về công tác phòng chống lụt bão năm 2009 của Thành phố.

UBND Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 15/4/2009 về công tác phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai năm 2009. Ban hành các công điện chỉ đạo các quận, huyện, thị xã và các ngành triển khai công tác phòng chống lũ, bão, úng ngập theo phương án đã duyệt. Thành lập và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Ban chỉ huy PCLBU Thành phố. Thường xuyên xuống cơ sở kiểm tra và chỉ đạo việc chuẩn bị công tác phòng chống lụt, bão, úng ngập, sẵn sàng công tác khắc phục hậu quả thiên tai.

Ban chỉ huy PCLBU Thành phố tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác phòng chống lụt bão úng ngập năm 2008, triển khai công tác phòng chống lụt bão úng ngập năm 2009 đến các cấp, các ngành Thành phố; thành lập 7 Tiểu ban để giúp Ban chỉ huy thực hiện nhiệm vụ gồm: Tiểu ban Kỹ thuật; Tiểu ban Lực lượng; Tiểu ban Đảm bảo An ninh trật tự; Tiểu ban Đảm bảo Giao thông; Tiểu ban Đảm bảo Thông tin liên lạc và Tuyên truyền; Tiểu ban Khắc phục hậu quả và Phục hồi sản xuất; Tiểu ban Tổng hợp. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ huy. Phê duyệt phương án PCLB của các quận, huyện và các ngành. Chỉ đạo và kiểm tra việc chuẩn bị về lực lượng, vật tư, cơ sở vật chất và trang thiết bị sẵn sàng ứng phó khi có mưa bão xảy ra.

### ***2. Công tác chuẩn bị phòng, chống lụt, bão trên địa bàn Thành phố***

#### ***2.1 Hoàn thành xây dựng và phê duyệt phương án PCLB ở các cấp, các ngành:***

- Trong tháng 5/2009, Ban chỉ huy PCLBU Thành phố đã hoàn thành xây dựng phương án phòng, chống lụt, bão, úng ngập, phương án phân, chặm lũ của Thành phố; chỉ đạo Ban Chỉ huy PCLB các quận, huyện, thị xã hoàn thành rà soát, xây dựng phương án PCLB làm cơ sở thực hiện khi có tình huống mưa bão xảy ra.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức thẩm định và trình UBND Thành phố phê duyệt Phương án phòng, chống lụt, bão, úng ngập của 29/29 quận,

huyện, thị xã. Trực tiếp thẩm định và phê duyệt Phương án PCLBU của các Công ty khai thác công trình Thủy lợi; Phương án chống úng vụ mùa. Chỉ đạo lập phương án bố phòng hộ đê, bảo vệ các trọng điểm cấp Thành phố và phương án hộ đê toàn tuyến. Thành lập các Hội đồng tiêu liên vùng để thống nhất trong việc chỉ đạo điều hành việc tiêu úng, chủ động khoanh vùng tiêu.

Các huyện và thị xã xây dựng phương án bảo đảm an toàn cho các tuyến đê nội đồng; phương án chống tràn; xác định những vị trí có thể lấp bỏ sung các trạm bơm đã chiến để tăng cường năng lực tiêu úng.

- Sở Xây dựng rà soát, phê duyệt Kế hoạch tiêu thoát nước đô thị đảm bảo tổ chức giao thông và khắc phục hậu quả khi xảy ra úng ngập khu vực nội thành. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo các đơn vị liên quan xây dựng phương án vận hành đập Thanh Liệt – Trạm bơm Yên Sở, hệ thống thủy lợi sông Nhuệ nhằm đảm bảo an toàn công trình, ưu tiên chống úng ngập nội thành và hỗ trợ tiêu một phần lưu vực sông Nhuệ.

- Các ngành, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố đã hoàn thành xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống lụt, bão, úng ngập, giảm nhẹ thiên tai năm 2009 phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng đơn vị; đối với các huyện nằm trong vùng phân, chậm lũ đã xây dựng phương án sơ tán và đảm bảo đời sống cho nhân dân khi phải thực hiện phân, chậm lũ.

#### *2.2 Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện phục vụ công tác PCLB:*

- *Về lực lượng:* Các quận, huyện, thị xã đã thành lập các Đội tuần tra canh gác đê, lực lượng xung kích tập trung với trên 6.000 người.

Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội đã hiệp đồng với các đơn vị đóng trên địa bàn Thành phố với lực lượng hơn 103 nghìn người và 1.577 phương tiện các loại, trong đó: trên 83 nghìn người thuộc lực lượng tại chỗ và trên 20 nghìn người thuộc lực lượng tăng cường.

Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ kỹ thuật và lực lượng tuần tra canh gác, lực lượng xung kích tập trung với trên 3000 lượt người tham gia.

Ban chỉ huy PCLBU Thành phố, Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tư lệnh Thủ đô đã phối hợp với UBND huyện Quốc Oai, Ban chỉ huy PCLB huyện tổ chức diễn tập vào ngày 29/7/2009 về vận hành bộ máy chỉ huy, giả định các tình huống: sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm; tìm kiếm cứu nạn; xử lý sự cố công trình đê điều (mạch đùn, mạch sủi, sạt trượt mái đê...).

- *Về vật tư, phương tiện:*

Ban chỉ huy PCLBU Thành phố đã chỉ đạo tổ chức kiểm tra, rà soát toàn bộ số lượng vật tư dự trữ, phương tiện, dụng cụ cho công tác PCLB và bổ sung một số vật tư bảo đảm sẵn sàng sử dụng khi cần thiết.

+ Trên các tuyến đê và tại các kho dự trữ: 42.409m<sup>3</sup> đá hộc, 6.755m<sup>3</sup> cát vàng, 6.935m<sup>3</sup> đá dăm, 678.489 bao tải, 37.643Kg dây thép, 14.525 rọ thép, 19.782m<sup>2</sup> vải lọc, 116.300m<sup>2</sup> bạt chống sóng v.v... Về phương tiện, dụng cụ, trang thiết bị: có 15 xuồng các loại, 6 máy phát điện 3,5KW đến 7,5KW, 4.069

phao cứu sinh, 3.010 áo phao, 260 bộ nhà bạt các loại và một số dụng cụ cầm tay cần thiết để xử lý các tình huống xấu xảy ra.

+ Bộ Tư lệnh thủ đô Hà Nội đã hiệp đồng với các đơn vị đóng trên địa bàn Thành phố sẵn sàng huy động: 694 xe ô tô các loại, 12 bộ phà vượt sông và xà lan, 846 ca nô, tàu thuyền và xe lội nước các loại...

+ Trên 369 điểm canh đê thuộc các tuyến đê của Thành phố đều được các quận, huyện, thị xã chuẩn bị đủ dụng cụ, vật tư theo quy định.

Các Sở, ban, ngành xây dựng phương án PCLB, chuẩn bị một số vật tư tại chỗ của ngành như: Sở Y tế, Tài nguyên Môi trường, Điện lực... Sở Công thương phối hợp với Sở Tài chính có phương án dự trữ hàng hóa đảm bảo nhu cầu tối thiểu của 600.000 dân trong thời gian 7 ngày khi xảy ra sự cố thiên tai. Tạm ứng 249 tỷ đồng cho 6 doanh nghiệp (Tổng công ty Lương thực Miền Bắc, Tổng công ty Thương mại Hà Nội...) để thực hiện dự trữ 27 mặt hàng thiết yếu phục vụ công tác cứu trợ và đảm bảo ổn định đời sống nhân dân vùng bị thiên tai.

- Văn phòng Ban chỉ huy PCLBU Thành phố hợp đồng với Sở Thông tin và Truyền thông, với Đài Khí tượng Thủy văn triển khai đảm bảo thông tin liên lạc và cung cấp thông tin về khí tượng, thủy văn phục vụ công tác phòng chống lụt bão úng năm 2009. Các đơn vị phục vụ thông tin liên lạc đã xây dựng phương án triển khai các mạng thông tin liên lạc như: mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến. Triển khai 15 trạm đo thủy văn trên các tuyến sông; 26 trạm đo mưa trên địa bàn toàn Thành phố và các trạm đo mực nước của 8 hồ chứa lớn.

*2.3 Hoàn thành việc cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các công trình phục vụ phòng chống lụt bão đảm bảo tiến độ thời gian và chất lượng công trình:*

- Năm 2009 đã đầu tư 865 tỷ đồng (Trung ương hơn 500 tỷ, Thành phố hơn 300 tỷ) nhằm tăng cường và nâng cao khả năng chống lũ, chống úng cho các công trình đê điều, thủy lợi với các dự án: Chống sạt lở sông Đà, sông Hồng, sông Đuống (kè Thuần Mỹ, Hạc Sơn, Sơn Tây, Liên Trì, Ninh Sở, Ngọc Thụy, Tráng Việt...); Dự án duy tu, tu bổ đê điều thường xuyên; Thành phố đã cho mua, lắp đặt bổ sung 74 máy bơm; tập trung triển khai tu bổ, sửa chữa 35 trạm bơm, 134 hạng mục trên kênh và nạo vét kênh mương. Hoàn thành tu sửa các công trình hồ đập: hồ Miếu, hồ Đồng Mô và nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối hồ Đồng Suong.

Các Công ty Thủy lợi tập trung tu sửa máy móc, thiết bị sẵn sàng vận hành các trạm bơm tiêu úng; tu sửa các công trình thủy lợi nội đồng, đặc biệt những công trình tiêu ra sông Hồng, sông Đáy như: Khai Thái, Bộ Đầu, Vân Đình, Ngoại Độ... Các hồ đập trên địa bàn Thành phố được rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành tích nước thích hợp.

- Sở Xây dựng chỉ đạo khắc phục những tồn tại ở cụm công trình đầu mối Trạm bơm Yên Sở trong đợt úng ngập cuối tháng 10 đầu tháng 11/2008.

Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội thực hiện nạo vét các tuyến mương, kênh dẫn, cống ngầm, cống ngang theo kế hoạch, duy trì mực nước không chế trên hệ thống đảm bảo việc tự chảy; chủ động hạ thấp mực nước đê

các hồ điều hòa khi có mưa bão; nạo vét trên các tuyến kênh chính để tăng cường khả năng đưa nước tập trung về đập Thanh Liệt, trạm bơm Yên Sở.

Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh thực hiện khảo sát, phát hiện và kịp thời chặt hạ, cắt tía những cây xanh nguy hiểm (chặt hạ cây chết, sâu mục; cắt tía cây nặng tán phòng bão).

#### *2.4 Kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình đê điều, thủy lợi:*

Ban chỉ huy PCLBU Thành phố đã chỉ đạo các quận, huyện, thị xã và các ngành tổ chức kiểm tra đánh giá hiện trạng công trình đê điều, các hồ chứa, công trình phòng chống lụt bão úng, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp sửa chữa; lập phương án phòng, chống lụt, bão, úng cho các công trình trong mùa mưa bão năm 2009.

Báo cáo và thông qua Cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão, Văn phòng Ban chỉ đạo PCLB Trung ương về hiện trạng công trình đê điều trước lũ năm 2009; xác định các trọng điểm, các điểm xung yếu, phương án bố phòng hộ đê, bảo vệ các trọng điểm và phương án toàn tuyến.

Thực hiện kiểm kê vật tư dự trữ tại các kho và trên các tuyến đê thuộc Thành phố quản lý, qua đó xác định chính xác số lượng, chất lượng vật tư phục vụ cho công tác PCLB, có kế hoạch mua bổ sung vật tư đủ số lượng theo quy định. Đơn đốc các quận, huyện, thị xã chuẩn bị vật tư dự trữ theo phương án đã lập.

#### *2.5 Tình hình vi phạm và kết quả xử lý vi phạm Luật Đê điều, công trình thủy lợi:*

Tình hình vi phạm Luật Đê điều, công trình thủy lợi trên địa bàn Thành phố còn diễn biến phức tạp. Năm 2009 số vụ vi phạm Luật Đê điều đã được phát hiện 440 vụ và lập biên bản chuyển đến chính quyền cơ sở đề nghị xử lý. Các quận, huyện, thị xã đã xử lý được 58/ 440 vụ.

Ủy ban Nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 2555/QĐ-UBND ngày 28/5/2009 kế hoạch xử lý, giải tỏa các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều và công trình thủy lợi; Quyết định số 2984/QĐ-UBND ngày 17/6/2009 về việc Thành lập Tổ công tác liên ngành kiểm tra, đơn đốc thực hiện kế hoạch xử lý, giải tỏa các trường hợp vi phạm:

- Có 25/26 quận, huyện, thị xã có đê thành lập Ban chỉ đạo. Ban chỉ đạo các quận, huyện, thị xã đã xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện việc thống kê, hoàn thiện hồ sơ, biên bản xử lý; tuyên truyền, giải thích và vận động các hộ dân vi phạm tự giác tháo dỡ công trình vi phạm; tổ chức ra quận giải tỏa các trường hợp vi phạm.

- Tổ công tác Liên ngành đã tổ chức các đoàn đi kiểm tra, đơn đốc thực hiện kế hoạch xử lý, giải tỏa các trường hợp vi phạm. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng: báo, đài phát thanh và truyền hình để tuyên truyền nội dung cũng như kết quả xử lý các vi phạm. Thường xuyên báo cáo về tiến độ triển khai, giải tỏa; kiến nghị những tồn tại của các quận, huyện, thị xã cần khắc phục. Kết quả thực hiện:

+ Đã xử lý được 1015/ 4408 vụ vi phạm (từ trước tới nay) vi phạm về Đê điều và 753 vụ vi phạm về công trình thủy lợi.

+ Các huyện Đan Phượng, Sóc Sơn, Đông Anh đã có sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt và đạt hiệu quả trong công tác xử lý vi phạm. Ứng Hòa là huyện có tình trạng vi phạm nhiều và nghiêm trọng (năm 2009 vi phạm 185/ 440 vụ).

### **3. Kết quả công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện phòng chống lụt bão ứng**

#### **3.1 Tiêu thoát nước ứng ngập nội thành:**

Mùa mưa năm 2009 có 4 đợt mưa lớn vào các ngày 08/5, 13/7, 17/7 và 20/7 đã gây ứng ngập một số tuyến đường phố nội thành trong thời gian ngắn. Toàn thành phố tồn tại 28 điểm ứng ngập cục bộ (ngã năm Bà Triệu, Quang Trung-Trần Quốc Toản, Phan Bội Châu-Lý Thường Kiệt, Nguyễn Công Trứ, Hàng Chuối...), Sở Xây dựng đã chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an Thành phố triển khai phương án phân luồng đảm bảo giao thông và trật tự trong thời gian ứng ngập; Công ty Thoát nước lập sơ đồ, điều động lực lượng, phương tiện khắc phục tại các điểm ứng ngập như: ứng trực mở nắp ga, khơi thông dòng, triển khai các biện pháp cảnh báo: đóng cọc, căng dây ở các tuyến mương hở và cửa cống. Điều hành linh hoạt việc tiêu tự chảy qua đập Thanh Liệt và tiêu ra sông Hồng qua trạm bơm Yên Sở. Tình trạng ứng ngập cục bộ tại một số điểm, một số tuyến đường đã được các ngành chức năng triển khai phương án nhanh và khắc phục kịp thời.

#### **3.2 Tiêu thoát nước khu vực ngoại thành:**

Các Công ty Thủy lợi đã chủ động tiêu nước đê (tự chảy, bơm tiêu), khơi thông giải tỏa ách tắc trên các tuyến kênh, kịp thời xử lý các sự cố phát sinh, huy động tối đa số máy bơm chống ứng.

Đáng chú ý đợt mưa lớn tập trung từ 13/7÷20/7/2009 do ảnh hưởng liên tiếp của hai cơn bão số 4 và số 5 với lượng mưa trung bình là 265mm, do được chỉ đạo tiêu nước đê và chống ứng quyết liệt nên chỉ bị ứng ngập 9.494 ha/ 104.000 ha diện tích lúa mới cấy; thời điểm cao nhất (ngày 18/7) các Công ty Thủy lợi đã vận hành 200 trạm bơm chống ứng với 902 máy bơm các loại khắc phục ứng ngập, đã giảm nhẹ thiệt hại; chỉ phải tổ chức cấy dặm lại hơn 900 ha/ 9.494 ha lúa bị ứng ngập.

#### **3.3 Xử lý sự cố đê điều, hồ đập, công trình thủy lợi:**

Năm 2009 lũ trên các triền sông đều ở mức thấp, các tuyến đê trên địa bàn Thành phố xuất hiện ít sự cố, có 8 sự cố công trình đê điều như: sự cố nứt mái đê phía sông tương ứng K7+110 đê hữu Đáy; nứt, trượt mái kè Tỉnh Quang; sạt lở khu vực bờ hữu sông Đuống, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên; sạt lở khu vực xã Minh Châu – huyện Ba Vì, xã Thọ An, xã Hồng Hà – huyện Đan Phượng, sạt lở bờ sông Bùi, sông Tích - huyện Chương Mỹ, Thành phố đã chỉ đạo lập dự án và xử lý.

Kết quả các sự cố đê đều đã được phát hiện và xử lý kịp thời, ngăn chặn được sạt lở, đảm bảo an toàn đê điều.

### **4. Đánh giá chung công tác PCLB năm 2009**

#### **4.1. Về những kết quả đạt được:**

- Công tác phòng chống lụt bão đã được cấp Ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm chỉ đạo một cách sâu sát và quyết liệt, đối phó có hiệu quả với những đợt mưa úng, bão lũ. Đây là yếu tố có tính quyết định đảm bảo hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ công tác phòng chống lụt bão úng trên địa bàn Thành phố.

- Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ huy PCLBU Thành phố đã làm tốt các công tác chuẩn bị trước mùa mưa bão từ việc xây dựng và phê duyệt phương án phòng chống lụt bão đến việc chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra đôn đốc trên toàn địa bàn Thành phố. Góp phần giảm thiệt hại đến mức thấp nhất do mưa, bão, úng gây ra; đặc biệt đối với việc gieo cấy vụ mùa.

- Những sự cố về đê điều được chỉ đạo xử lý kịp thời, hiệu quả như sự cố nứt, trượt kè Tỉnh Quang, sạt lở kè Ngọc Thụy, kè Thọ An, kè Minh Châu vv... đảm bảo an toàn đê điều, hồ đập.

- Ý thức trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền cơ sở, các ngành, đoàn thể và toàn thể nhân dân về công tác phòng chống lụt bão úng đã được nâng lên.

#### *4.2. Những tồn tại, hạn chế:*

- Một số địa phương, một số cơ quan, đơn vị, một bộ phận nhân dân còn tư tưởng chủ quan, trông chờ, ỷ lại vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên; thiếu chủ động, sáng tạo và tích cực, quyết liệt trong công tác phòng, chống lụt, bão, úng; khi xảy ra tình huống mưa bão úng còn lúng túng, bị động trong tổ chức ứng phó, hiệu quả thấp.

- Hệ thống công trình tiêu thoát nước phục vụ sản xuất và dân sinh còn nhiều bất cập, thiếu đồng bộ. Kênh mương bị bồi lắng, khả năng tiêu thoát nước hạn chế. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất đai từ nông nghiệp sang công nghiệp, đô thị, dịch vụ, du lịch làm thay đổi địa hình tự nhiên, chia cắt các công trình hiện có đã hạn chế khả năng tiêu thoát nước.

- Các vụ vi phạm Luật Đê điều, Pháp lệnh Phòng chống lụt bão, Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi còn diễn ra khá phức tạp. Công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật về đê điều và phòng chống lụt bão chưa được thực hiện thường xuyên và hiệu quả. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch xử lý, giải tỏa vi phạm Luật Đê điều, Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi ở một số quận, huyện còn thiếu quyết liệt, kết quả đạt được còn hạn chế.

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG LỤT, BÃO NĂM 2010**

#### **I. Nhận định tình hình thời tiết năm 2010**

##### ***1. Dự báo tình hình thời tiết mùa mưa bão năm 2010:***

Theo nhận định của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia biến đổi khí hậu toàn cầu đã và đang ảnh hưởng đến thời tiết nước ta. Mùa mưa, bão

năm 2010 thời tiết, thủy văn sẽ có diễn biến phức tạp, khó lường. Các hình thái thời tiết bất lợi có khả năng xảy ra: Bão và ATNĐ ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam từ 6-7 cơn; các đợt mưa lớn mưa tập trung trong thời gian ngắn gây lũ lớn trên các tuyến sông, úng ngập trên diện rộng vào các tháng cuối mùa mưa bão.

### **2. Thời tiết bất thường đã xuất hiện từ đầu năm đến nay:**

- Hạn hán kéo dài và diễn ra trên diện rộng ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và sinh hoạt (xuất hiện mực nước kiệt lịch sử trên sông Hồng tại Hà Nội ngày 21/02/2010 là + 0,10 m).

- Đầu tháng 01 năm 2010 đã xuất hiện ATNĐ trên biển Đông ảnh hưởng đến các tỉnh thuộc khu vực Nam Trung Bộ.

- Đầu tháng 02 năm 2010, mưa sớm trên diện rộng với cường độ lớn khác thường đã xảy ra trên địa bàn Thành phố (trung bình mưa từ 50mm đến 60mm, có nơi lên đến 90mm).

- Tháng 3, tháng 5/2010 đã xuất hiện lốc xoáy và mưa đá ở khu vực miền Trung và các tỉnh phía Bắc; khu vực Bắc Trung Bộ nắng nóng xuất hiện sớm, nhiệt độ cao (có ngày lên đến trên 40<sup>0</sup>C).

Đây là những dấu hiệu bất thường của diễn biến thời tiết năm 2010, dự báo một năm thiên tai nghiêm trọng có thể xảy ra.

### **3. Nhận định tình huống bất lợi về thời tiết có thể xảy ra trong mùa mưa bão 2010 trên địa bàn thành phố Hà Nội:**

Với dự báo chung tình hình diễn biến thời tiết năm 2010, cùng với diễn biến thời tiết khác thường đã xảy ra những tháng đầu năm, nhận định tình hình thời tiết mùa mưa bão năm 2010 trên địa bàn Thành phố có thể xảy ra: Bão lớn kèm theo mưa to (như đã xảy ra cuối năm 2008) gây úng ngập trên diện rộng cả nội thành và ngoại thành; đồng thời lũ lớn xuất hiện trên các hệ thống sông, đe dọa an toàn đê điều hồ đập, công trình thủy lợi;

Thời điểm xuất hiện vào khoảng từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2010, đây là tình huống bất lợi nhất đối với địa bàn Thành phố.

## **II. Hiện trạng các công trình phòng chống lụt bão.**

Thành phố Hà Nội địa bàn rộng, có địa hình đa dạng, phức tạp; hệ thống sông ngòi, đê điều, hồ đập nhiều, chịu ảnh hưởng trực tiếp của lũ từ thượng nguồn sông Đà, sông Hồng và lũ rừng ngang từ Hòa Bình đổ về. Nhiều khu vực cả nội, ngoại thành địa hình thấp, nguy cơ úng ngập cao. Các công trình PCLB đã được tập trung tu bổ, từng bước cải tạo, nâng cấp nhưng trước những diễn biến bất thường của thời tiết những năm gần đây đã bộc lộ nhiều yếu điểm, chưa đáp ứng yêu cầu. Những nét đặc trưng của hiện trạng các công trình phòng chống lụt bão năm 2010 như sau:

### **1. Hiện trạng đê điều, hồ đập**

Toàn Thành phố có 469,9 km đê các loại, trong đó: Đê cấp đặc biệt là 37,7 km, đê cấp I là 211,6 km, đê cấp II là 67,5 km, đê cấp III là 87,3 km, đê cấp IV là 65,8 km và có 96 hồ chứa nước các loại (không kể hồ trong nội thành),



trong đó 5 hồ có dung tích trên 10 triệu m<sup>3</sup>, còn lại là từ 2 đến 5 triệu m<sup>3</sup> với nhiệm vụ cất lũ và trữ nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt.

Nhìn chung hệ thống đê điều, hồ đập có chất lượng không đồng đều. Những năm qua, đặc biệt sau đợt mưa úng năm 2008 hệ thống đê điều, hồ đập đã được tập trung đầu tư tu bổ, nâng cấp; chất lượng đê điều, hồ đập đã được cải thiện. Kết quả kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình trước lũ 2010, các tuyến đê, các hồ đập của Thành phố cơ bản chống được mức lũ thiết kế.

Riêng hệ thống đê sông Đà, sông Hồng, sông Đuống nhiều năm gần đây không phải chống lũ lớn, đê khô nên trong đê tiềm ẩn nhiều ẩn họa khó lường có thể xảy ra các sự cố khi có mưa, bão, lũ lớn; mặt khác do biến đổi dòng chảy nên tình trạng sạt lở đã và đang xảy ra nghiêm trọng, đặc biệt sạt lở ở các khu dân cư đe dọa an toàn đê điều, tính mạng tài sản của nhà nước và nhân dân. Các hồ lớn tuy đã được tu bổ sửa chữa một số hạng mục chính như cống tưới, tràn xả lũ, thân, mặt, mái đập; song tình trạng bồi lắng, lấn chiếm lòng hồ, sử dụng sai mục đích chưa được xử lý kịp thời đã làm giảm khả năng cất lũ, ảnh hưởng tới việc tưới, tiêu, phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Do vậy cần chủ động xây dựng phương án hộ đê, bảo đảm an toàn hồ chứa; thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến đê điều, hồ đập trước, trong và sau mỗi đợt mưa lũ để phát hiện, tổ chức ứng phó kịp thời, đảm bảo an toàn.

## **2. Hiện trạng công trình tiêu thoát nước**

### ***a) Khu vực ngoại thành***

Khu vực ngoại thành hiện có 436 trạm bơm tiêu với 1.951 máy bơm các loại; tổng công suất bơm khoảng 4 triệu m<sup>3</sup>/h, công suất động cơ lắp đặt khoảng 130.000 KW; 4.593 km kênh, mương tiêu các loại và hàng nghìn công trình trên kênh. Các công trình tiêu theo thiết kế chỉ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nên hệ số tiêu thấp.

Hầu hết các công trình tiêu cho khu vực ngoại thành (bao gồm cả quận Long Biên ở phía Bắc sông Hồng) được thiết kế chỉ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nên hệ số tiêu thấp, các trạm bơm tiêu úng được xây dựng từ những năm 70, 80 của thế kỷ XX đã lạc hậu, xuống cấp, hiệu suất bơm thấp; hệ thống kênh mương bị lấn chiếm, bồi lắng, lòng dẫn bị thu hẹp không đáp ứng yêu cầu dẫn nước.

Mặt khác những năm gần đây với tốc độ đô thị hóa nhanh, việc xây dựng các khu đô thị, các cụm điểm công nghiệp, làng nghề và phát triển dịch vụ ở khu vực ngoại thành đã làm thay đổi địa hình tự nhiên, gây chia cắt hệ thống công trình tiêu và chưa khớp nối đồng bộ hệ thống hạ tầng. Vì vậy khi mưa lớn xảy ra đã gây úng ngập cục bộ ở nhiều khu vực, nhiều điểm dân cư, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống sinh hoạt, sản xuất của nhân dân, đây là những vấn đề cần được khắc phục từng bước.

Đánh giá chung, hệ thống công trình tiêu úng hiện có chỉ đảm bảo tiêu khi có mưa với cường độ từ 250-300 mm xảy ra trong 3 ngày.

### ***b) Khu vực nội thành***

Khu vực nội thành được giới hạn bởi bờ hữu sông Hồng và bờ tả sông Nhuệ có diện tích 13.540 ha, bao gồm các quận Hoàn Kiếm, Ba Đình, Hai Bà

Trung, Đống Đa, Cầu Giấy, Tây Hồ, Thanh Xuân, Hoàng Mai, một phần: quận Hà Đông, huyện Từ Liêm, huyện Thanh Trì. Nước mưa tập trung vào các hồ, sông, mương tiêu và được tiêu thoát theo hai đường: Bơm ra sông Hồng chủ yếu bằng cụm công trình đầu mối Yên Sở, một phần được hỗ trợ bằng trạm bơm Đông Mỹ và tiêu thoát ra sông Nhuệ bằng các trạm bơm: Xuân Đình, Đồng Bông 1, Đồng Bông 2, Thanh Bình, Cầu Bươu và tự chảy qua đập Thanh Liệt.

Các dự án thoát nước đã cải tạo, nâng cấp nhiều công trình tiêu thoát nước ở khu vực nội thành, tuy nhiên hệ thống công trình tiêu thoát nước vẫn còn những tồn tại, hạn chế:

- Hệ thống các ga thu nước, cống rãnh ngang dẫn nước về các trục tiêu chính chưa đáp ứng yêu cầu, gây úng ngập cục bộ trên nhiều tuyến phố và khu dân cư;

- Hệ thống thu gom nước, kênh mương dẫn nước bị bồi lắng, lấn chiếm thu hẹp dòng chảy nên khả năng tham gia thoát nước còn hạn chế;

- Một số hồ trong nội thành đang trong giai đoạn cải tạo làm sạch hồ và tạo cảnh quan không có tác dụng điều hòa (hồ Bảy Mẫu, Thành Công, Đống Đa ...);

- Một số dự án công trình hạ tầng đang xây dựng làm thu hẹp dòng chảy một số tuyến sông, mương tiêu ảnh hưởng đến việc dẫn nước tiêu úng;

- Cụm công trình đầu mối Yên Sở mới hoàn thành giai đoạn 1 (45 m<sup>3</sup>/s) chỉ đáp ứng được 1/3 công suất thiết kế (còn thiếu khoảng 100 m<sup>3</sup>/s); trạm bơm Đông Mỹ hiện tại mới có công suất 7 m<sup>3</sup>/s (quy hoạch là 35m<sup>3</sup>/s), máy bơm đã xuống cấp, kênh dẫn bồi lắng;

- Các trạm bơm tiêu khác có công suất nhỏ, thời gian sử dụng trên 20 năm nên đã xuống cấp không đáp ứng yêu cầu tiêu khi có mưa to (Công suất hiện tại chỉ đạt 23 m<sup>3</sup>/s, trong khi yêu cầu tiêu phải đảm bảo 114 m<sup>3</sup>/s);

- Việc tiêu ra sông Nhuệ chỉ thực hiện được khi mực nước sông Nhuệ thấp (tại thượng lưu đập Hà Đông dưới cao trình +5,0).

### **III. Kế hoạch phòng chống lụt bão năm 2010**

Năm 2010 trên địa bàn Thành phố diễn ra nhiều sự kiện trọng đại, trong khi công trình phòng chống lụt bão tuy đã được đầu tư tu bổ, cải tạo, nâng cấp nhưng hiện trạng chưa đáp ứng yêu cầu; thời tiết bất lợi có thể xảy ra ở mức cao, do đó nhiệm vụ đặt ra với công tác PCLB là hết sức nặng nề và phải được đặc biệt coi trọng.

#### **1. Mục tiêu, quan điểm chỉ đạo**

Quan điểm chỉ đạo trọng công tác PCLB là chủ động phòng, chống; đối phó kịp thời; khắc phục khẩn trương, có hiệu quả với mọi tình huống xảy ra.

Các cấp, các ngành từ Thành phố đến cơ sở phải nhận thức đầy đủ và thực hiện nghiêm túc phương châm “4 tại chỗ”; chỉ huy sâu sát, quyết liệt, ứng phó kịp thời với mọi tình huống mưa, lũ, bão, úng ngập xảy ra với mục tiêu:

- Bảo đảm an toàn hệ thống đê điều, hồ đập, công trình phòng chống lụt bão.

- Bảo đảm an toàn về người và tài sản của Nhà nước và nhân dân; ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm sản xuất và đời sống của nhân dân.

- Khắc phục nhanh hậu quả và hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại do mưa, lũ, bão, úng ngập gây ra.

- Không để úng ngập ảnh hưởng đến hoạt động của các ngày lễ lớn trong năm, đặc biệt là Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

## **2. Nhiệm vụ chung**

- Tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt bão, thiên tai năm 2009; củng cố, kiện toàn tổ chức chỉ huy PCLB, tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ khắc phục hậu quả lũ, bão, úng ngập, thiên tai; xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống lụt, bão, úng ngập, cứu trợ, giảm nhẹ thiên tai năm 2010 cụ thể, chi tiết, sát với thực tế, phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng địa bàn. Hoàn thành trong tháng 5/2010.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng, tu bổ, sửa chữa các công trình phòng chống lụt bão; tiến hành duy tu, bảo dưỡng máy móc, thiết bị bảo đảm chất lượng, hoàn thành đúng thời gian quy định, kịp thời đưa các công trình vào tham gia phòng chống lụt bão có hiệu quả.

- Tổ chức lực lượng, chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện; dự trữ lương thực, thuốc men, cây con giống, các hàng hóa, vật tư thiết yếu, sẵn sàng huy động ứng phó kịp thời với mọi diễn biến thời tiết, bảo vệ an toàn công trình PCLB, cứu trợ nhân dân do bão, lụt gây ra.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến những kiến thức cơ bản, biện pháp phòng chống lụt bão; vận động toàn dân tham gia PCLB, mọi nhà đều chủ động triển khai PCLB.

- Triển khai ứng trực phòng chống lụt bão, thường xuyên theo dõi chặt chẽ mọi diễn biến thời tiết; tổ chức tốt công tác tuần tra canh gác, kiểm tra, phát hiện kịp thời mọi sự cố hư hỏng xảy ra ngay từ giờ đầu.

- Tổ chức công tác chỉ huy, chỉ đạo thống nhất, sâu sát, đồng bộ, quyết liệt, chủ động phát huy nội lực, kết hợp chặt chẽ việc sử dụng lực lượng tại chỗ và huy động kịp thời các lực lượng tham gia ứng cứu, hỗ trợ, đối phó có hiệu quả với mọi diễn biến mưa, lũ, bão, úng ngập, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại có thể xảy ra.

- Sau khi thiên tai xảy ra khẩn trương tổng hợp, đánh giá tình hình thiệt hại, xây dựng cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực hỗ trợ thiệt hại, khắc phục hậu quả và phục hồi sản xuất.

## **3. Nhiệm vụ, giải pháp phòng chống lũ**

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ các công trình tu bổ đê điều đảm bảo chất lượng, hoàn thành đúng thời gian quy định, đưa công trình vào chống lũ.

- Tổng kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình đê điều, hồ đập trước mùa mưa lũ năm 2010 xong trước ngày 15/5/2010; xác định các trọng điểm, các khu vực xung yếu; xây dựng các phương án bố phòng hộ đê, bảo đảm an toàn hồ đập, bảo vệ các trọng điểm xong trước ngày 31/5/2010.

- Tăng cường kiểm tra phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Đê điều, Pháp lệnh PCLB từ khi mới phát sinh.

- Kiểm kê, rà soát toàn bộ vật tư, phương tiện, dụng cụ hiện có trên các tuyến đê, các trọng điểm; mua sắm bổ sung, bố trí hợp lý để huy động đầy đủ, kịp thời khi có yêu cầu.

- Tổ chức lực lượng, chuẩn bị dự phòng đầy đủ vật tư, phương tiện cả về chủng loại, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu của các phương án PCLB, sẵn sàng huy động xử lý các sự cố khi thiên tai xảy ra.

- Thường xuyên tuần tra canh gác đê điều theo dõi chặt chẽ diễn biến tại các trọng điểm xung yếu trong mùa mưa bão, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố ngay từ giờ đầu.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác triển khai công tác phòng chống lụt bão, úng ngập; Chủ động huy động mọi nguồn lực, chỉ huy sâu sát, quyết liệt, cụ thể đối phó có hiệu quả với mọi tình huống lụt bão, úng ngập, thiên tai xảy ra.

- Đối với các vùng phân, chập lũ, vùng có nguy cơ cao (sạt lở đất, lũ rừng ngang, khu vực dân cư ở bãi sông...) xây dựng phương án sơ tán và đảm bảo đời sống cho nhân dân khi phải thực hiện phân, chập lũ và các tình huống xấu xảy ra; vận động nhân dân chủ động chuẩn bị, sẵn sàng tự phòng, chống lụt, bão, úng ngập.

#### **4. Nhiệm vụ, giải pháp phòng chống bão**

- Kiểm tra rà soát, thống kê các khu nhà ở tập thể, nhà chung cư cao tầng đã xuống cấp; các khu nhà ở ngoài đê, sát bờ sông không đảm bảo an toàn, các khu dân cư nằm trong vùng phân, chập lũ; các công trình đang xây dựng dở dang, các kho tàng; xây dựng và triển khai phương án phòng chống đổ, sập nhà cửa, công trình; tổ chức sơ tán người, tài sản ra khỏi những khu vực không đảm bảo an toàn khi có bão.

- Kiểm tra, tổ chức cắt tỉa cây nặng tán, cây sâu mục, đặc biệt cây trên các tuyến đường; xây dựng và triển khai phương án phòng, chống, giải tỏa nhanh cây đổ trên các đường phố không làm ùn tắc giao thông.

- Xây dựng và triển khai các phương án đảm bảo an toàn lưới điện, điện chiếu sáng công cộng; cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường khi xảy ra mưa, bão.

#### **5. Nhiệm vụ, giải pháp phòng chống úng ngập**

##### **a) Nhiệm vụ, giải pháp chung**

- Kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị các trạm bơm tiêu úng đảm bảo vận hành kịp thời, liên tục, hết công suất khi có mưa lớn xảy ra;

- Tăng cường kiểm tra phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Pháp lệnh Bảo vệ và Khai thác công trình thủy lợi; triển khai giải tỏa vật cản, đãng chặn, khơi thông nạo vét kênh mương, cống ngầm, hồ ga, gôm cầu, cống... đảm bảo thông thoáng dòng chảy phục vụ nhiệm vụ vận hành tiêu thoát nước;

- Ưu tiên cấp đủ, liên tục nguồn điện cho các trạm bơm vận hành bơm tiêu úng;

- Tổ chức thường trực, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, chủ động tiêu kiệt nước đê trên các sông, hồ, kênh mương, các vùng trũng trước khi mưa, bão xảy ra;

- Chuẩn bị sẵn sàng, cụ thể phương án chống úng từng vùng, từng khu vực; thực hiện khoanh vùng khép kín khu tiêu, giữ nước vùng cao, vớt nước vùng trũng, ưu tiên tiêu vùng tập trung dân cư; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”, huy động tối đa mọi nguồn lực tham gia phòng, chống úng;

- Các địa phương có sản xuất nông nghiệp tập trung đẩy nhanh tiến độ gieo cấy, đảm bảo cấy xong cơ bản vụ mùa trước 30/6/2010; đồng thời thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng các khu vực ruộng trũng, để phòng, chống úng hiệu quả;

- Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả trong việc vận hành tiêu úng; đặc biệt ưu tiên việc hạ thấp mực nước sông Nhuệ để tạo điều kiện tiêu thoát nước nhanh nhất khu vực nội thành.

#### ***b) Nhiệm vụ, giải pháp tiêu úng đối với khu vực ngoại thành***

Từ đặc điểm hệ thống công trình tiêu úng khu vực ngoại thành được xây dựng đã lâu, địa hình bị chia cắt, thay đổi do tốc độ đô thị hóa nhanh tại khu vực này công trình tiêu úng chưa đáp ứng yêu cầu tiêu. Vì vậy giải pháp tiêu úng khu vực này phải linh hoạt, kết hợp chặt chẽ giữa giải pháp công trình và phi công trình đã nêu trong giải pháp chung.

Việc vận hành hệ thống công trình tiêu úng khu vực ngoại thành thực hiện theo phương án xây dựng được duyệt của các Công ty thủy lợi Sông Tích, Sông Đáy, Sông Nhuệ, Mê Linh, Công ty ĐTPT thủy lợi Hà Nội và các địa phương. Trong đó, chú trọng giải pháp chủ động tiêu kiệt nước đê, đẩy nhanh thời vụ gieo cấy vụ mùa và ưu tiên hỗ trợ tiêu úng khu vực nội thành.

#### ***c) Nhiệm vụ, giải pháp tiêu úng đối với khu vực nội thành***

Giải pháp chống úng khu vực nội thành liên quan chặt chẽ đến việc vận hành trạm bơm Yên Sở và hệ thống thủy lợi sông Nhuệ. Giải pháp cụ thể như sau:

##### ***\* Vùng lưu vực sông Tô Lịch***

Để đảm bảo tiêu thoát úng ngập khu vực này cần phát huy hết năng lực cụm công trình đầu mối Yên Sở; tổ chức vận hành, khai thác triệt để năng lực điều hòa của các hồ và hệ thống công trình dẫn tiêu trong lưu vực; chủ động vận hành trạm bơm Yên Sở, mở đập Thanh Liệt tiêu kiệt nước đê trên sông Tô Lịch trước khi mưa, bão xảy ra.

Khi có mưa úng:

- Kịp thời vận hành trạm bơm Yên Sở;

- Đồng thời vận hành trạm bơm Đông Mỹ tiêu hỗ trợ trạm bơm Yên Sở; vận hành trạm bơm Hòa Bình và trạm bơm Siêu Quần để tiêu úng cho khu vực các xã Đại Áng, Vĩnh Quỳnh, Tả Thanh Oai, Tam Hiệp của huyện Thanh Trì nhằm giảm áp lực tiêu cho sông Tô Lịch.

Để phát huy hiệu quả của các công trình tiêu hỗ trợ này phải thực hiện sửa chữa, thay thế một số máy móc thiết bị trạm bơm Đông Mỹ và nạo vét, khơi thông dòng chảy từ cống Đồng Trì về trạm bơm Đông Mỹ; Cải tạo, nâng cấp trạm bơm dã chiến, xây dựng công điều tiết đầu kênh tiêu Hòa Bình.

##### ***\* Vùng lưu vực sông Nhuệ***

Đây là vùng tiêu phụ thuộc chủ yếu vào mực nước sông Nhuệ. Địa hình khu vực Mỹ Đình có cao độ từ +6,0 đến +6,6 m; vì vậy cần phải duy trì mức

nước sông Nhuệ tại thượng lưu đập Hà Đông dưới mức +5,0 để vùng này tiêu tự chảy được. Tuy nhiên do khu vực bờ hữu sông Nhuệ (huyện Đan Phượng, Hoài Đức và một phần huyện Từ Liêm) địa hình rất cao từ +7,0 đến +9,0 m và thủy thế thấp dần từ phía tả sông Đáy về sông Nhuệ nên khi có mưa lớn nước dồn về làm mực nước sông Nhuệ đoạn từ Liên Mạc đến Hà Đông tăng lên rất nhanh; mặt khác lòng sông Nhuệ từ Khánh Hà đến Cầu Chiếu (huyện Thường Tín) bồi lắng, lòng sông hẹp (có chỗ chỉ rộng 25m/40m thiết kế) nên nước sông Nhuệ từ Liên Mạc đến Hà Đông tiêu thoát chậm về hạ lưu.

Để duy trì mực nước tại thượng lưu đập Hà Đông (dưới +5,0), đảm bảo tiêu nước cho lưu vực sông Nhuệ, trong đó trọng tâm là khu vực Mỹ Đình, phải triển khai đồng bộ các giải pháp như sau:

- Khi tình huống mưa lớn xảy ra giữ nước khu vực Đan Phượng, Hoài Đức không tiêu vào sông Nhuệ bằng giải pháp:

+ Đóng cổng Cầu Đĩa trên sông Đăm (kênh T1 hệ thống thủy nông Đan Hoài) để ngăn nước vùng đồng huyện Đan Phượng (3.500 ha) chảy về sông Nhuệ. Giải pháp tiêu úng vùng này được thực hiện bằng việc vận hành các trạm bơm tưới Tiên Tân, Minh Khai, Phương Bảng để bơm tiêu vơi nước ra sông Đáy; vận hành mở cổng Bá Giang tiêu ra sông Hồng khi điều kiện cho phép (mức nước sông Hồng thấp dưới cao trình +8,0);

+ Đóng cổng Cầu Sa trên sông Cầu Ngà (kênh T2 hệ thống thủy nông Đan Hoài) để ngăn nước vùng đồng phía Bắc huyện Hoài Đức (4.200 ha) chảy về sông Nhuệ. Giải pháp tiêu úng vùng này thực hiện bằng việc nâng công suất, vận hành triệt để trạm bơm Đào Nguyên tiêu ra sông Đáy; nạo vét kênh tiêu T2-4, S0 để đảm bảo dẫn nước bơm tiêu úng.

- Giao UBND: Huyện Từ Liêm, quận Hà Đông, huyện Thanh Trì có trách nhiệm đảm bảo chống tràn bờ tả sông Nhuệ trên địa bàn quản lý, hoành triệt các cửa cống cấp, thoát nước, đảm bảo ngăn không cho nước sông Nhuệ tràn vào khu vực nội thành.

- Vận hành tối đa các trạm bơm phía bờ Tả sông Nhuệ: Xuân Đình, Đồng Bông 1, Đồng Bông 2, Thanh Bình, Cầu Bươu.

- Dùng trạm bơm tưới La Khê vận hành rút nước sông Nhuệ về trạm bơm Phương Trung, Cao Xuân Dương để bơm tiêu ra sông Đáy; nạo vét kênh chính trạm bơm La Khê, xây dựng công xả từ kênh chính La Khê về trạm bơm Phương Trung và Cao Xuân Dương, nâng công suất các trạm bơm Cao Xuân Dương, Phương Trung;

- Lắp đặt bổ sung trạm bơm dã chiến tại cống Yên Nghĩa qui mô 15 m<sup>3</sup>/s để rút nước sông Nhuệ đoạn từ Liên Mạc đến Hà Đông sang sông Đáy.

Khi mực nước sông Nhuệ tại thượng lưu cống Đồng Quan đến +4,50 m, để đảm bảo an toàn đê sông Nhuệ, thực hiện giải pháp: Ngừng vận hành các trạm bơm trên địa bàn các huyện: Hoài Đức, Thanh Oai, Thường Tín, Ứng Hòa, Phú Xuyên tiêu vào sông Nhuệ; mở đập Hòa Mỹ, vận hành trạm bơm Vân Đình rút nước sông Nhuệ, đồng thời vận hành tối đa công suất các trạm bơm: Ngọc Xá, Ngoại Độ, Khai Thái, Bộ Đầu; vận hành cống Thanh Liệt tiêu hỗ trợ sông Nhuệ theo phương án; đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo vận hành trạm bơm

Yên Lệnh hỗ trợ tiêu sông Nhuệ. Khi thực hiện giải pháp này cần quan tâm hỗ trợ những khu vực dân cư bị ngập úng do phải chôn giữ nước: Lắp đặt cầu phà, hỗ trợ các phương tiện giao thông ... để đảm bảo lưu thông với các khu vực khác.

#### **4. Nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo giao thông khi xảy ra úng ngập**

Xây dựng và triển khai phương án phân luồng, tổ chức giao thông cụ thể, hạn chế xảy ra những điểm ùn tắc giao thông khi có mưa, bão, úng ngập; chuẩn bị, sẵn sàng huy động xuống máy, ô tô gôm cao, các phương tiện, thiết bị chuyên dùng hỗ trợ bảo đảm giao thông ở những khu vực bị ngập cục bộ đặc biệt ở những tuyến giao thông quan trọng nội khu vực nội thành và ngoại thành.

Thường xuyên kiểm tra, đặc biệt trong những ngày mưa bão; sửa chữa kịp thời, cảnh báo những vị trí nguy hiểm, những vị trí ngập sâu, không để tai nạn giao thông xảy ra.

### **IV. Tổ chức thực hiện**

**1. Ban chỉ huy PCLB Thành phố** tham mưu giúp UBND Thành phố chỉ đạo toàn diện công tác phòng chống lụt bão năm 2010; xây dựng kế hoạch, các phương án và tổ chức thực hiện công tác phòng chống lụt bão, khắc phục hậu quả thiên tai của Thành phố; kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành triển khai công tác phòng chống lụt bão, khắc phục hậu quả thiên tai; chỉ huy đối phó, xử lý kịp thời với mọi diễn biến của mưa, lũ, bão, úng ngập.

#### **2. Các Sở, ban, ngành Thành phố**

- Các Sở, ban, ngành Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống lụt bão năm 2010 cụ thể, chi tiết, sát với thực tế; tập trung chỉ đạo, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện bảo đảm kịp thời triển khai phương án khi mưa lũ bão xảy ra; chịu trách nhiệm về mọi hoạt động trong công tác phòng chống lụt bão trên địa bàn thành phố thuộc lĩnh vực ngành quản lý; kịp thời tham mưu, đề xuất xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền.

- Sở Nông nghiệp và PTNT: Xây dựng phương án bố phòng đê điều, hồ đập, các công trình thủy lợi, phương án phân, chậm lũ, phương án phòng chống úng ngập, khắc phục hậu quả, phục hồi sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố; tập trung chỉ đạo khẩn trương hoàn thành công tác tu bổ, xử lý hư hỏng đê, kè, hồ đập đảm bảo chất lượng, tiến độ quy định; kiểm tra, rà soát các tuyến đê, các công trình phân, chậm lũ, các công trình thủy lợi, hồ đập, phát hiện đề xuất xử lý kịp thời những sự cố hư hỏng. Kiểm tra, rà soát vật tư, phương tiện dự trữ, đề xuất việc thanh lý, tiêu hủy những vật tư hư hỏng, quá thời hạn sử dụng; đề xuất mua sắm bổ sung thay thế đảm bảo chủng loại, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu phòng chống lụt bão;

Phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã kiểm tra, rà soát các trường hợp vi phạm Luật Đê điều, Pháp lệnh PCLB, Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi; đôn đốc, kiểm tra các địa phương tổ chức giải tỏa các vi phạm trước mùa mưa bão năm 2010.

- Bộ Tư lệnh Thủ đô xây dựng các phương án, tổ chức hiệp đồng huy động, bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng cứu các tình huống khẩn cấp về lụt bão; thực hiện tìm kiếm, cứu nạn và tham gia cứu hộ đê, đập khi có sự cố xảy ra;

chỉ đạo thực hiện việc ứng cứu và xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp và khắc phục hậu quả mưa, lũ, bão, úng ngập.

- Công an Thành phố xây dựng kế hoạch, chủ trì, phối hợp với các lực lượng đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ các công trình trọng điểm PCLB; phân luồng và đảm bảo an toàn giao thông trong toàn Thành phố. Có phương án cụ thể bảo vệ người và tài sản của nhân dân trong vùng ngập lụt.

- Sở Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch, triển khai các phương án về vận tải; phối hợp với Công an Thành phố tổ chức, phân luồng, hướng dẫn giao thông trên địa bàn Thành phố tránh ùn tắc; sẵn sàng xuống máy, ô tô gôm cao, các phương tiện, thiết bị chuyên dùng hỗ trợ bảo đảm giao thông ở những khu vực bị ngập cục bộ đặc biệt ở những tuyến giao thông quan trọng nổi khu vực nội thành và ngoại thành.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng phương án, phối hợp với Sở Công thương và các sở, ngành liên quan chỉ đạo, tổ chức dự trữ lương thực, thuốc men, hàng hóa, vật tư thiết yếu, sẵn sàng chi viện, triển khai việc cứu trợ, đảm bảo đời sống nhân dân các vùng bị ảnh hưởng của thiên tai, lụt, bão trên địa bàn Thành phố.

- Sở Xây dựng xây dựng các phương án: Phòng, chống úng ngập nội thành, đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực nội thành; phòng, chống cây đổ trên các đường phố; đảm bảo an toàn điện chiếu sáng công cộng, cung cấp nước sạch cho các vùng bị úng ngập trong nội thành; phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã, các cơ quan, đơn vị quản lý nhà, công trình tiến hành kiểm tra, rà soát, thống kê các khu nhà ở tập thể, nhà chung cư cao tầng đã xuống cấp; các khu nhà ở ngoài đô, sát bờ sông không đảm bảo an toàn; các khu dân cư nằm trong vùng phân, chậm lũ; các công trình đang xây dựng dở dang; lập phương án, triển khai việc phòng chống đổ, sập nhà, công trình; tổ chức sơ tán người, tài sản ra khỏi những khu vực không đảm bảo an toàn khi có mưa, lũ, bão, úng ngập.

- Công ty Điện lực thành phố Hà Nội: Kiểm tra, rà soát toàn bộ hệ thống điện trên địa bàn Thành phố, tiến hành duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa đảm bảo vận hành hệ thống điện an toàn trong mùa mưa lũ;

Phối hợp với ngành Nông nghiệp, ngành xây dựng, UBND các quận, huyện, thị xã kiểm tra, rà soát toàn bộ hệ thống điện của các trạm bơm tiêu, đặc biệt với các trạm bơm tiêu lớn trước mùa mưa lũ; trên cơ sở đó tiến hành duy tu bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời những hư hỏng; bổ sung công suất điện cho các trạm bơm mới được nâng cấp, cung cấp nguồn điện cho các trạm bơm tiêu đã chiến..., xây dựng kế hoạch đảm bảo đáp ứng điện cho yêu cầu bơm tiêu khi úng ngập xảy ra.

- Sở Thông tin và Truyền thông: Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, phục vụ kịp thời công tác chỉ huy, chỉ đạo, điều hành công tác PCLB trong mọi tình huống;

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình của Thành phố phối hợp với Ban chỉ huy PCLB Thành phố, Ban chỉ huy Cứu trợ và Đảm bảo đời sống nhân dân Thành phố, Ban chỉ đạo Tìm kiếm cứu nạn Thành phố và các cơ quan thông tin đại của Trung ương thông báo thường xuyên về tình hình lũ, bão,



úng ngập, thiên tai; tăng thời lượng tin bài, bổ sung đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng chống thiên tai, công tác bảo vệ đê điều, PCLB của Thành phố; tình hình xử lý vi phạm Luật Đê điều, Pháp lệnh PCLB, Pháp lệnh Bảo vệ và Khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn Thành phố.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính cùng các sở, ngành liên quan chủ động xây dựng kế hoạch về kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất... để chủ động sử dụng, phục vụ công tác phòng chống lụt bão. Đồng thời thực hiện kiểm tra, đánh giá mức độ thiệt hại, hư hỏng các công trình hạ tầng kinh tế xã hội và đề xuất các giải pháp khắc phục ngay sau khi mưa, lũ, bão, úng ngập xảy ra.

### **3. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã**

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện toàn diện công tác phòng chống lụt bão trên địa bàn.

Xây dựng kế hoạch, các phương án phòng chống lụt bão cụ thể, chi tiết, phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng địa bàn trong phạm vi quản lý.

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo cả về chủng loại, số lượng, chất lượng, có địa chỉ cụ thể, phương án điều động... để thực hiện các phương án phòng chống lụt bão, tổ chức công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ đảm bảo đời sống nhân dân, khắc phục hậu quả mưa, lũ, bão, úng ngập có hiệu quả.

Tổ chức tuần tra canh gác, kiểm tra thường xuyên đê điều, hồ đập, các công trình PCLB; phát hiện, xử lý, báo cáo kịp thời mọi sự cố bất lợi xảy ra trên địa bàn quản lý ngay từ khi mới phát sinh.

Chỉ đạo, tổ chức xử lý kiên quyết, đúng quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm Luật Đê điều, Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão, Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; không để xảy ra những trường hợp vi phạm mới không bị xử lý.

## **V. Đề xuất, kiến nghị**

Để chỉ đạo và triển khai công tác phòng chống lụt bão chủ động, tích cực, kịp thời, sâu sát, quyết liệt và hiệu quả với những diễn biến bất lợi của thời tiết, UBND Thành phố xin đề xuất và kiến nghị một số vấn đề sau:

### **1. Đề nghị Thành ủy, HĐND Thành phố:**

- Quan tâm tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát công tác triển khai phòng chống lụt bão của chính quyền các cấp, các ngành trên toàn địa bàn Thành phố.

- Đề nghị cho phép Ủy ban nhân dân Thành phố trong tổ chức thực hiện công tác phòng chống lụt bão ứng được áp dụng những cơ chế đặc thù để triển khai các giải pháp cấp bách đảm bảo phòng chống mưa, lũ, bão, úng ngập có hiệu quả.

### **2. Đề nghị Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương:**

- Quan tâm, tăng cường đầu tư cho tu bổ đê điều trên địa bàn Thành phố, đặc biệt cho các công trình gia cố tu bổ đê kè trên sông Đà, sông Hồng, sông Đuống.

- Tập trung đầu tư, đẩy nhanh tiến độ xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, trạm bơm Yên Nghĩa, trạm bơm Yên Thái; cải tạo, nâng cấp trạm bơm Đào

Nguyên, Đông Mỹ theo Quyết định số 937/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, sớm đáp ứng nhu cầu chủ động tiêu thoát úng ngập trên địa bàn Thành phố.

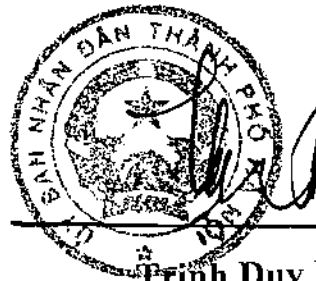
- Xem xét, sớm điều chỉnh Nghị định số 62/1999/NĐ-CP ngày 31/7/1999 Ban hành quy chế về phân lũ, chặm lũ thuộc hệ thống sông Hồng để bảo vệ an toàn cho thủ đô Hà Nội.

**3. Đề nghị Ban chỉ đạo Phòng chống lụt bão Trung ương:** Chỉ đạo các tỉnh lân cận phối hợp, hỗ trợ tiêu úng cho thành phố Hà Nội; đồng thời có phương án điều động, hỗ trợ lực lượng, vật tư, phương tiện, hàng hóa phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai xảy ra vượt khả năng của Thành phố./.

**Nơi nhận:**

- Ban chỉ đạo PCLB TW,
- Ủy ban quốc gia TKCN,
- Tổng cục Thủy lợi,
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND Thành phố,
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố (để báo cáo);
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- Các đ/c Ủy viên Thường vụ Thành ủy;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đ/c Thành viên BCH/PCLB TP;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể Thành phố;
- Các Quận ủy, Huyện ủy, Thị ủy;
- UBND các Quận, Huyện, Thị xã;
- Ban chỉ huy PCLB các Quận, Huyện, Thị xã;
- VP Thành ủy, VP HĐND, VP UBND Thành phố;
- CVP, các PCVP UBND Thành phố;
- Văn phòng Ban chỉ huy PCLB Thành phố;
- Báo, Đài;
- Lưu:VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Duy Hùng